

## Phụ lục XI

### CÁC MẪU BIỂU PHỤC VỤ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2023-2024

(Kèm theo Công văn số 922/SGDDĐT-QLT ngày 31/3/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

**Mẫu M01: Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 (mặt trước)**

| PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG NĂM HỌC 2023-2024                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|----------------|--------------------------|----------------------------------------------------|--------------------------|----------------------------------|------|------------------------|--------|---------|------|----------|-----|-----|--------------------|----------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|----------------------------------|--|--|--|----------------------|--|--|-----------|--|--------------------|--|--|-------------------------|-----|------------------|-----------|--------|---------|------|----|-----|---------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|
| (Trước khi kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển (ĐKDT), thí sinh đọc kỹ các mục và HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU, những điểm chưa rõ thí sinh hỏi cán bộ tiếp nhận ĐKDT để được hướng dẫn)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| PHÒNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO (GDĐT)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                    |                |                          | TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ (THCS), TRUNG TÂM GDNN-GDTX |                          |                                  |      |                        |        |         |      | Số phiếu |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>I. THÔNG TIN CÁ NHÂN</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 1. Họ và tên thí sinh (Viết chữ in hoa có dấu): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 2. Lớp 9: .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 3. Giới tính (Nam hoặc Nữ): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 4. Dân tộc (Ghi bằng chữ): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 5. Hướng chính sách dân tộc: <input type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 6. Ngày tháng năm sinh: .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 7. Nơi sinh (Tỉnh hoặc Thành phố): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 8. Mã học sinh (Mã được in trên cơ sở dữ liệu ngành GDĐT do điểm tiếp nhận phiếu ĐKDT cấp): <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 9. Nơi thường trú: .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 10. Nơi ở hiện tại: .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 11. KVTS (Theo nơi thường trú): <input type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 12. Điểm ưu tiên (Mức cao nhất): <input type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 13. Có chứng chỉ tiếng Đức A2 trở lên: <input type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 14. Kết quả học tập và rèn luyện cấp THCS:                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <table><thead><tr><th>Lớp</th><th>6</th><th>7</th><th>8</th><th>9</th><th>Xếp loại tốt nghiệp THCS</th><th colspan="7">Điểm trung bình môn cả năm lớp 9</th></tr><tr><th>Hành kiểm</th><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><th>Văn</th><th>Toán</th><th>Ngoại ngữ</th><th>Vật lý</th><th>Hóa học</th><th>Sinh</th><th>Sử</th><th>Địa</th></tr><tr><th>Học lực</th><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></thead></table> |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     | Lớp | 6                  | 7              | 8                        | 9                        | Xếp loại tốt nghiệp THCS | Điểm trung bình môn cả năm lớp 9 |  |  |  |                      |  |  | Hành kiểm |  |                    |  |  |                         | Văn | Toán             | Ngoại ngữ | Vật lý | Hóa học | Sinh | Sử | Địa | Học lực |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Lớp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 6                  | 7              | 8                        | 9                                                  | Xếp loại tốt nghiệp THCS | Điểm trung bình môn cả năm lớp 9 |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Hành kiểm                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                    |                |                          |                                                    |                          | Văn                              | Toán | Ngoại ngữ              | Vật lý | Hóa học | Sinh | Sử       | Địa |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Học lực                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 15. Điện thoại liên hệ: .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 16. Đối tượng (Ghi tắt): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>II. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYÊN TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG (THPT)</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 17. Đăng ký Ngoại ngữ học tại trường THPT (Anh, Pháp, Đức, Nhật): <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 18. Đăng ký Ngoại ngữ thi (Môn thi chiều 10/6/2023, gồm: Anh, Pháp, Đức, Nhật, Hàn): <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| (Thí sinh chỉ đăng ký dự tuyển vào lớp 10 chuyên cũng phải ghi vào ô này)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 19. Đăng ký KVTS: <input type="checkbox"/> (Có thể khác KVTS theo nơi thường trú)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 20. Số lượng nguyện vọng: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| a) Nguyện vọng 1 (Ghi tên trường THPT): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã trường THPT: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| b) Nguyện vọng 2 (Ghi tên trường THPT): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã trường THPT: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| c) Nguyện vọng 3 (Ghi tên trường THPT): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã trường THPT: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>III. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 CHUYÊN THPT</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 21. Ngoại ngữ thi thay thế chuyên ngữ (Anh, Pháp, Đức, Nhật, Hàn): <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 22. Điểm sơ tuyển: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 23. Nguyện vọng chuyên (Thí sinh điền vào bảng dưới đây):                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <table><thead><tr><th></th><th>Thí vào lớp chuyên</th><th>ĐTB môn dự thi</th><th>Tên trường nguyện vọng 1</th><th>Tên trường nguyện vọng 2</th></tr></thead><tbody><tr><td>Buổi sáng 12/6/2023</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Buổi chiều 12/6/2023</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr><tr><td>Chuyên tiếng Trung</td><td></td><td></td><td>Chuyên Hà Nội-Amsterdam</td><td></td></tr><tr><td>Chuyên tiếng Nga</td><td></td><td></td><td></td><td></td></tr></tbody></table>           |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     | Thí vào lớp chuyên | ĐTB môn dự thi | Tên trường nguyện vọng 1 | Tên trường nguyện vọng 2 | Buổi sáng 12/6/2023      |                                  |  |  |  | Buổi chiều 12/6/2023 |  |  |           |  | Chuyên tiếng Trung |  |  | Chuyên Hà Nội-Amsterdam |     | Chuyên tiếng Nga |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Thí vào lớp chuyên | ĐTB môn dự thi | Tên trường nguyện vọng 1 | Tên trường nguyện vọng 2                           |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Buổi sáng 12/6/2023                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Buổi chiều 12/6/2023                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Chuyên tiếng Trung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |                    |                | Chuyên Hà Nội-Amsterdam  |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Chuyên tiếng Nga                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 HỆ SONG BẢNG TỰ TÀI</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 24. Nguyện vọng 1 (Ghi tên trường THPT): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã trường THPT: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 25. Nguyện vọng 2 (Ghi tên trường THPT): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã trường THPT: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| <b>V. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 SONG NGỮ TIẾNG PHÁP</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 26. Điểm Pháp ngữ: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 27. Nguyện vọng 1 (Ghi tên trường THPT): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã trường THPT: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 28. Nguyện vọng 2 (Ghi tên trường THPT): .....                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| Mã trường THPT: <input type="text"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| 29. Nguyện vọng vào lớp tăng cường tiếng Pháp Trường THPT Việt Đức (Nếu đăng ký điền dấu X vào ô trống): <input type="checkbox"/>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                    |                |                          |                                                    |                          |                                  |      |                        |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                    |                |                          | CHAM/NGƯỜI GIÀM HỘ                                 |                          |                                  |      | THI SINH               |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| (Chữ, đóng dấu và ghi rõ họ tên)                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |                    |                |                          | (Chữ và ghi rõ họ tên)                             |                          |                                  |      | (Chữ và ghi rõ họ tên) |        |         |      |          |     |     |                    |                |                          |                          |                          |                                  |  |  |  |                      |  |  |           |  |                    |  |  |                         |     |                  |           |        |         |      |    |     |         |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |



# Mẫu M01: Phiếu đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024 (mặt sau)

## HƯỚNG DẪN GHI PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2023-2024

**Mục Phòng GDDT, Trường THCS/Trung tâm GDNN-GDTX:** Ghi rõ tên phòng GDDT quận/huyện/thị xã, trường THCS/Trung tâm GDNN-GDTX nơi thi sinh (TS) tốt nghiệp THCS. Nếu là TS tự do thì ghi "Tự do" tại mục trường THCS/trung tâm GDNN-GDTX.

**Mục Số phiếu:** Non tiếp nhận Phiếu DKDT ghi theo thứ tự từ nhỏ đến lớn (Ví dụ: 001, 002...). TS không ghi mục này.

### PHẦN I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

**Mục 1, 2, 3, 4:** Ghi theo hướng dẫn trên Phiếu DKDT. Nếu là TS tự do thì Mục 2 ghi tên lớp là: 9TD

**Mục 5:** Điền dấu "X" tại ô này nếu TS là người dân tộc thiểu số hoặc có bố hoặc mẹ là người dân tộc thiểu số.

**Mục 6:** Ghi đầy đủ ngày tháng năm sinh theo quy định: 02 chữ số của ngày, 02 chữ số của tháng, 04 chữ số của năm.

*Ví dụ: 02/12/2008*

**Mục 7:** Ghi rõ tên tỉnh hoặc thành phố. Nếu sinh ở nước ngoài, phải ghi rõ tên quốc gia (theo phiên âm tiếng Việt Nam).

*Ví dụ: Ôn-xtrây-lia, Liên bang Nga...*

**Mục 8:** Ghi đầy đủ, chính xác Mã định danh trên cơ sở dữ liệu (CSDL) ngành GDDT do điểm tiếp nhận Phiếu DKDT hướng dẫn hoặc cung cấp cho TS (ghi mỗi chữ số vào một ô)

**Mục 16:** Đối tượng: Ghi tất cả các đối tượng được công nhận ưu tiên và các quy định khác theo hướng dẫn dưới đây:

|                                                                                                                    |     |                                                                                                       |     |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|
| Con liệt sĩ                                                                                                        | L   | Con Anh hùng LLVT, Anh hùng LĐ, Bà mẹ VN anh hùng                                                     | A   |
| Con thương binh, bệnh binh mất sức > 81%                                                                           | N   | Là người dân tộc                                                                                      | D   |
| Con thương binh, bệnh binh mất sức < 81%                                                                           | B   | Hiện sống và học tập ở vùng KT-XH khó khăn                                                            | VKK |
| Đăng ký thi vào lớp song bằng tú tài                                                                               | 2HC | Đăng ký thi vào lớp song ngữ tiếng Pháp                                                               | 2FL |
| Đăng ký học tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm (có chứng chỉ A2 trở lên)                                               | A2  | Giải quốc tế về văn hóa, khoa học kỹ thuật thì ghi: GQH                                               |     |
| Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học                                                      | C   | Về văn nghệ thể dục thể thao thì ghi: GQT                                                             |     |
| Đạt giải văn nghệ, thể dục thể thao (TDTT) cấp tỉnh/thành phố. Nhất (VT1), Nhì (VT2), Ba (VT3). Khuyến khích (VT4) |     | Đạt giải văn nghệ, TDTT cấp quốc gia. Nhất (GT1), Nhì (GT2), Ba (GT3). Khuyến khích (GT4)             |     |
| Đạt giải văn hóa, khoa học kỹ thuật cấp tỉnh/thành phố. Nhất (VH1), Nhì (VH2), Ba (VH3). Khuyến khích (VH4)        |     | Đạt giải văn hóa, khoa học kỹ thuật cấp quốc gia. Nhất (GH1), Nhì (GH2), Ba (GH3). Khuyến khích (GH4) |     |

*Chú ý:* Nếu TS có nhiều diện được quy định ghi tại ô trên thì giữa mỗi loại cách nhau bởi dấu "-". *Ví dụ:* VH2, D, VKK, A2 (TS có giải Nhất thành phố môn văn hóa, được hưởng chính sách dân tộc sống và học tập ở vùng KT-XH khó khăn, đăng ký học tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm và có chứng chỉ tiếng Đức A2 trở lên).

### PHẦN II: ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 KHÔNG CHUYỂN TRƯỜNG THPT

**Mục 17:** Ghi rõ tên Ngoại ngữ đăng ký học tại trường THPT là một trong các thứ tiếng: tiếng Pháp (trường hợp TS đăng ký học ngoại ngữ là tiếng Pháp hệ 3 năm Trường THPT Sơn Tây), tiếng Đức (trường hợp TS đăng ký học tiếng Đức là ngoại ngữ 2 hệ 7 năm Trường THPT Việt Đức), tiếng Nhật (trường hợp TS đăng ký học tiếng Nhật là ngoại ngữ 1 tại một trong các Trường THPT: Chu Văn An, Kim Liên, Việt Đức). Các trường hợp khác, ghi là tiếng Anh.

**Mục 18:** TS có thể đăng ký ngoại ngữ thì là một trong các ngoại ngữ sau: tiếng Anh, tiếng Pháp, tiếng Nhật, tiếng Đức, tiếng Hàn (tùy theo khả năng, không bắt buộc phải thi mỗi ngoại ngữ được học ở cấp THCS). Riêng trường hợp đăng ký ngoại ngữ học THPT là tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm thì ngoại ngữ thì bắt buộc phải là tiếng Đức. TS được hưởng chế độ tuyển thẳng mà không có nguyện vọng thì chuyển không phải ghi mục này.

**Mục 19:** Ghi khu vực tuyển sinh mà TS đăng ký dự tuyển (nếu KVTS đăng ký khác KVTS theo nơi thường trú thì TS phải có Đơn xin đổi KVTS - Mẫu M02).

**Mục 20:** Ghi rõ số lượng nguyện vọng (NV) và tên trường, mã trường THPT tương ứng, cụ thể:

- Nếu TS chỉ có 01 NV: NV có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ trên toàn Thành phố.
- Nếu TS chọn 02 NV: NV1 phải nằm trong KVTS theo quy định tại mục 19, NV2 có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ.
- Nếu TS chọn 03 NV: NV1 và NV2 phải trong cùng KVTS theo quy định tại mục 19, NV3 có thể là trường THPT công lập ở KVTS bất kỳ.
- Nếu đăng ký dự tuyển chỉ để lấy điểm xét tuyển vào các trường công lập tự chủ hoặc tự thực tuyển sinh theo phương án sử dụng kết quả thi thì ghi như sau:
  - + Đồng Nguyên vọng 1: Ghi tên một trường THPT công lập và mã số trường THPT để lấy địa điểm dự thi.
  - + Đồng Nguyên vọng 2: Ghi "NCL" (chữ in hoa).
- Nếu TS đăng ký xét tuyển thẳng vào trường THPT công lập muốn theo học, cách ghi như sau:
  - + Đồng Nguyên vọng 1: Ghi tên và mã số một trường THPT công lập đăng ký tuyển thẳng. Trường đăng ký tuyển thẳng phải thuộc KVTS theo nơi thường trú (Mục 11).
  - + Đồng Nguyên vọng 2: Ghi "Tuyển thẳng (x)". Trong đó "x" là diện tuyển thẳng, có thể là: a-TS Trường PT dân tộc nội trú; b-TS dân tộc rất ít người; c-TS khuyết tật; d-TS đạt giải quốc gia/quốc tế về văn hóa, văn nghệ, TDTT. *(Lưu ý: ghi "Tuyển thẳng (c)" có nghĩa: TS khuyết tật đăng ký tuyển thẳng).*
  - + Đồng Nguyên vọng 3: Ghi tên giải/huy chương và tên cuộc thi theo Giấy chứng nhận đạt giải cấp quốc gia, quốc tế. *(Ví dụ: Giải Nhất cuộc thi Viết thư quốc tế UPTU năm 2020).*

### PHẦN III. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 CHUYỂN THPT

**Mục 21:** Ngoại ngữ thay thế môn chuyên ngữ: TS ghi tên môn ngoại ngữ để thay thế môn chuyên ngữ *(Ví dụ: Dự tuyển chuyển tiếng Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ đăng ký thi bằng tiếng Anh/Nhật/Đức/Hàn; dự tuyển chuyển tiếng Trung/Tiếng Nga thì bằng tiếng Anh/Pháp/Nhật/Đức/Hàn)*, các trường hợp còn lại để trống.

**Mục 22:** Ghi tổng điểm sơ tuyển.

**Mục 23:** Ghi nguyện vọng chuyển theo bảng hướng dẫn. Lưu ý:

\* **Lớp chuyên có tổ chức thi:**

**Thi vào lớp chuyên:** Ghi lớp chuyên đăng ký dự thi vào buổi thi (sáng, chiều) tương ứng.

- Buổi sáng (12/6/2023) thi vào các lớp chuyên: Toán, Ngữ Văn, Tin học, Sinh học, Tiếng Pháp và thi tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn thay thế.

- Buổi chiều (12/6/2023) thi vào các lớp chuyên: Vật lý, Hóa học, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh.

\* **Lớp chuyên tiếng Trung, tiếng Nga:** Nếu đăng ký 2 lớp chuyên này, TS phải tích dấu "X" tại dòng tương ứng của cột "Thi vào lớp chuyên" trong Bảng.

\* **Trường hợp đặc biệt:**

- TS đăng ký dự tuyển chuyển tiếng Pháp Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ:

- Đăng ký lớp chuyên "tiếng Pháp" tại dòng "Buổi sáng 12/6/2023".

- Nếu đăng ký môn thay thế là tiếng Anh sẽ không được đăng ký các lớp chuyên khác ở dòng "Buổi chiều 12/6/2023" trừ chuyên tiếng Anh Trường THPT chuyên Nguyễn Huệ. Nếu môn thay thế là tiếng Đức, tiếng Nhật, tiếng Hàn thì vẫn được đăng ký các chuyên khác (không phải là chuyên tiếng Anh) vào dòng "Buổi chiều 12/6/2023".

- TS đăng ký dự tuyển ca chuyển tiếng Pháp (không đăng ký môn thay thế) và chuyên tiếng Anh. Ngoại ngữ thì chiều ngày 10/6/2023 phải là tiếng Pháp (trừ trường hợp TS đăng ký thi vào lớp tiếng Đức ngoại ngữ 2 hệ 7 năm của Trường THPT Việt Đức).

### PHẦN IV. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 HỆ SONG BẰNG TÚ TÀI

Các trường THPT công lập đang triển khai chương trình song bằng tú tài: chuyên Hà Nội-Amsterdam (mã: 0401) và Chu Văn An (mã: 2401). Sơ GDDT sẽ có hướng dẫn cụ thể về việc tuyển sinh vào lớp 10 hệ song bằng tú tài sau khi được UBND Thành phố phê duyệt.

**Mục 24, 25:** Ghi vào các dòng Nguyên vọng 1, Nguyên vọng 2 theo nguyện vọng của TS (chỉ có một nguyện vọng thì ghi tên trường đó vào dòng Nguyên vọng 1).

### PHẦN V. ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 SONG NGỮ TIẾNG PHÁP

**Mục 26:** Ghi điểm Pháp ngữ chương trình song ngữ tiếng Pháp của TS vào ô này (Điểm Pháp ngữ: là tổng điểm thi môn Tiếng Pháp (hệ số 2) và môn Toán bằng tiếng Pháp (hệ số 1) của học sinh trung kỳ thi tốt nghiệp chương trình song ngữ tiếng Pháp cấp THCS).

**Mục 27, 28:** Ghi tên trường THPT (chuyên Hà Nội-Amsterdam/Chu Văn An) và Mã trường THPT tương ứng.

**Mục 29:** Điền dấu "X" vào ô tương ứng nếu có nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào lớp tăng cường tiếng Pháp của Trường THPT Việt Đức.

*(Chữ ký)*

Mẫu M02

## ĐƠN XIN CHUYỂN ĐỔI KHU VỰC TUYỂN SINH

Kính gửi: Phòng Giáo dục và Đào tạo .....

Tên em là: .....

Sinh ngày ..... tháng ..... năm .....

Là học sinh lớp: ..... Trường: .....

Hộ khẩu thường trú: .....

Thuộc khu vực tuyển sinh: ☐Em làm đơn này xin được chuyển đổi sang khu vực tuyển sinh: ☐

Lý do: .....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Kính đề nghị Phòng GDDT ..... xem xét giải quyết.

CHA MẸ HS  
(Ký, ghi họ tên)HỌC SINH  
(Ký, ghi họ tên)Ngày: ..... tháng ..... năm 2023  
XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG (GDTTGDNN-GDTX)  
(Ký tên và đóng dấu)

Mẫu M04

PHÒNG GDDT .....  
Trường THCS: .....CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - tự do - Hạnh phúcDANH SÁCH HỌC SINH ĐỀ NGHỊ  
VÀO HỌC LỚP 10 THPT TRƯỚC MỘT TUỔI  
Năm học 2023-2024

| TT | Họ và tên | Ngày sinh | Xếp loại |           | Ghi chú |
|----|-----------|-----------|----------|-----------|---------|
|    |           |           | Học lực  | Hạnh kiểm |         |
|    |           |           |          |           |         |
|    |           |           |          |           |         |
|    |           |           |          |           |         |
|    |           |           |          |           |         |

Danh sách có ..... học sinh.

ĐỀ NGHỊ CỦA PHÒNG GDDT

Hà nội ngày ..... tháng ..... năm 2023  
HIỆU TRƯỞNG  
(Ký tên và đóng dấu)TRƯỞNG PHÒNG  
(Ký tên và đóng dấu)SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI  
Duyệt ..... học sinh  
TL. GIÁM ĐỐC  
TRƯỞNG PHÒNG QLT&KĐCLGD

u



**Mẫu M08** (in từ phần mềm quản lý thi) để học sinh kiểm tra, ký xác nhận

Danh sách đăng ký

Cum Trường Lớp Mẫu n Sắp xếp In toàn cum

10101-Ba Đình v 01030101-THCS Ba Đình v CS DK dự thi v Lớp, họ tên v ☐

Quầy 18

SỐ GDĐT THÀNH PHỐ HÀ NỘI  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG THCS BA ĐÌNH

DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI VÀO LỚP 10 THPT

Khoảng ngày: 12/06/2021

Gọi KV/TN: Số số nghĩa là KV/TN đã 3 # 5 KV/TN HK

Trang: 1

| STT | Họ và tên học sinh | Ngày sinh | Nơi sinh   | GT             | Lớp | Vấp loại BK, HL | Số lần thi TNKT | Thiểm số năm | Chức vụ | Nguyện vọng ưu tiên |     |                                                  | HS kỳ n                    |
|-----|--------------------|-----------|------------|----------------|-----|-----------------|-----------------|--------------|---------|---------------------|-----|--------------------------------------------------|----------------------------|
|     |                    |           |            |                |     |                 |                 |              |         | KV TN               | NX1 | NX2                                              |                            |
| 1   | LÊ VĂN HAI         | AN        | 12/11/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | K            | Anh Anh | 1                   | 3   | Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc                   | Mỹ Đình                    |
| 2   | ĐỖ LAN             | ANH       | 01/04/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | K            | Anh Anh | 1                   | 3   | Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc                   | Mỹ Đình                    |
| 3   | LẠI MINH           | ANH       | 10/01/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 3                   | 3   | Chu Văn An - Quảng Trung - Đông Từ               | Thanh Xuân - Thanh Xuân    |
| 4   | NGUYỄN CHAU        | ANH       | 22/08/2006 | TP Hồ Chí Minh | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | GH14                | 1   | Chu Văn An                                       |                            |
| 5   | NGUYỄN VIỆT        | ANH       | 19/05/2006 | Hà Nội         | Nam | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 103                 | 3   | Phan Đình Phùng - Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc |                            |
| 6   | NGUYỄN VĂN TRAM    | ANH       | 19/11/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | K            | Anh Anh | 1                   | 3   | Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc                   | Trần Hưng Đạo - Thanh Xuân |
| 7   | NGUYỄN HAI         | ANH       | 11/10/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phan Đình Phùng - Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc |                            |
| 8   | LÊ THỊ             | CHU       | 23/10/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phan Đình Phùng - Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc |                            |
| 9   | HOANG KIEM         | ĐÔNG      | 27/09/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phan Đình Phùng - Nguyễn Văn Cừ                  |                            |
| 10  | ĐẠO TIẾN           | ĐÔNG      | 25/10/2006 | Thái Bình      | Nam | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 5                   | 2   | Nguyễn Văn Cừ - Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc   | Đập Mễ                     |
| 11  | ĐÔ MINH            | ĐUC       | 12/10/2006 | Hà Nội         | Nam | 9A1             | T               | K            | Anh Anh | 1                   | 3   | Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc                   |                            |
| 12  | LÊ HOANG THU       | HOA       | 16/06/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | K            | Anh Anh | 2                   | 2   | Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc                   |                            |
| 13  | NGUYỄN XU HUY      | HUY       | 23/10/2006 | Hà Nội         | Nam | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 2   | Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc                   |                            |
| 14  | PHAM HIỆU          | LAM       | 01/11/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phan Đình Phùng - Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc |                            |
| 15  | ĐANG BAO NGOC      | LINH      | 29/12/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phạm Hùng Thái - Tập Bắc                         |                            |
| 16  | LÊ PHƯƠNG          | LINH      | 02/11/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phạm Hùng Thái - Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc  |                            |
| 17  | MÃ PHƯƠNG          | LINH      | 11/08/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | K            | Anh Anh | 1                   | 2   | Nguyễn Trọng - Ba Đình Tây Bắc                   |                            |
| 18  | NGUYỄN HÀ          | LINH      | 08/02/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phạm Hùng Thái - Tập Bắc                         | Quảng Trung - Đông Từ      |
| 19  | NGUYỄN KHÁNH       | LINH      | 15/01/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Chu Văn An - Phạm Hùng Thái                      | Tập Bắc                    |
| 20  | NGUYỄN NGỌC        | LINH      | 15/01/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phan Đình Phùng - Nguyễn Trọng - Ba Đình Mỹ Đình |                            |
| 21  | NGUYỄN NGUYEN      | LINH      | 11/06/2006 | Hà Nội         | Nữ  | 9A1             | T               | G            | Anh Anh | 1                   | 3   | Phạm Hùng Thái - Tập Bắc                         | Trương Dịch                |

Page 1 of 8

**Mẫu số 06**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2019/TT-BLĐTBXH ngày 02 tháng 01 năm 2019)  
**MẪU GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT**

|                                                                                                                                                                                        |  |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| <b><sup>1</sup>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b><br><b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b><br><hr style="width: 20%; margin: 5px auto;"/> <b><sup>2</sup>GIẤY XÁC NHẬN KHUYẾT TẬT</b> |  |
| <sup>3</sup> Số hiệu:.....                                                                                                                                                             |  |
| <sup>4</sup> Họ và tên: .....                                                                                                                                                          |  |
| <sup>5</sup> Ngày, tháng, năm sinh: .....                                                                                                                                              |  |
| <sup>6</sup> Giới tính:.....                                                                                                                                                           |  |
| <sup>7</sup> Nơi ĐKKH thường trú:.....                                                                                                                                                 |  |
| <sup>8</sup> Nơi ở hiện nay:.....                                                                                                                                                      |  |
| <sup>9</sup> Dạng khuyết tật:.....                                                                                                                                                     |  |
| <sup>10</sup> Mức độ khuyết tật:.....                                                                                                                                                  |  |
| <sup>11</sup> Ngày.....tháng .....năm.....<br><sup>12</sup> Chữ tịch UBND.....<br>(Ký tên, đóng dấu)                                                                                   |  |

**Chú thích:**

<sup>1</sup>**Quốc hiệu:**  
Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam: chữ in hoa, chữ đứng, đậm, màu đen  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc: chữ in thường, chữ đứng, đậm, màu đen

<sup>2</sup>**Giấy xác nhận khuyết tật:** Chữ in hoa, chữ đứng, đậm, màu đỏ.

<sup>3</sup>**Số hiệu:** Ghi mã số đơn vị hành chính cấp xã theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 7/8/2004 về việc ban hành bảng danh mục và mã số các đơn vị hành chính Việt Nam và sáu chữ số ghi thứ tự người khuyết tật. Ví dụ: Người khuyết tật thứ 3 tại xã Đại Lai, Huyện Gia Bình tỉnh Bắc Ninh có số hiệu là: 09469.000003; Người khuyết tật thứ 108 tại Phường Hàng Bông, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội có số hiệu: 00076.000108. Ghi số, chữ in thường, chữ đứng, màu đen.

<sup>4</sup>**Họ và tên:** Chữ in hoa, chữ đứng, đậm, màu đen.

<sup>5</sup>**Ngày, tháng, năm sinh:** Ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh, chữ thường.

<sup>6</sup>**Giới tính:** Ghi "Nam" hoặc "Nữ", chữ in thường, chữ đứng, màu đen.

<sup>7</sup>**Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:** Ghi theo số hộ khẩu của người khuyết tật, chữ in thường, chữ đứng, màu đen.

<sup>8</sup>**Nơi ở hiện nay:** Chữ in thường, chữ đứng, màu đen

<sup>9</sup>**Dạng khuyết tật:** Ghi đúng các dạng khuyết tật theo quy định tại Điều 3 Luật người khuyết tật, chữ in thường, chữ đứng, màu đen.

<sup>10</sup>**Mức độ khuyết tật:** Ghi đúng mức độ khuyết tật theo quy định tại Điều 3 Luật người khuyết tật, chữ in thường, chữ đứng, màu đen.

<sup>11</sup>**Ngày tháng năm:** Chữ in thường, chữ đứng, màu đen.

<sup>12</sup>**Chữ tịch Ủy ban nhân dân ký tên, đóng dấu:** ghi chữ in thường, chữ đứng, đậm, màu đen

Mẫu M10

SỞ GD&amp;ĐT HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Đơn vị:.....

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:...../KH-.....

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**VỀ CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**  
**NĂM HỌC 2023-2024**

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở (THCS), trường trung học phổ thông (THPT) và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số...../QĐ-SGD&ĐT ngày / /2023 của Sở GD&ĐT về việc giao chỉ tiêu kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 ..... năm học 2023-2024;

Căn cứ Công văn số 922/SGD&ĐT-QLT ngày 31/3/2023 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2023-2024;

Căn cứ đặc điểm tình hình thực tế của Trường/Trung tâm.....năm học 2023-2024;

Trường/Trung tâm.....ban hành kế hoạch công tác tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU****II. NỘI DUNG**

1. Phương án và đối tượng tuyển sinh
2. Độ tuổi dự tuyển
3. Hồ sơ dự tuyển
4. Chỉ tiêu và địa bàn tuyển sinh
5. Thời gian tuyển sinh

**III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Phân công nhiệm vụ
2. Chế độ báo cáo

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT;
- Thành viên HĐTS;
- Lưu VT.

**HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC**

(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)

Mẫu M11

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
Đơn vị: .....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2023

**BÁO CÁO**  
**CÔNG TÁC TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 THPT**  
**NĂM HỌC 2023 – 2024**

1. Báo cáo thống kê số lượng tuyển sinh  
a. Đối với các trường THPT công lập không chuyên

| Lớp              | Chỉ tiêu được giao | Điểm chuẩn lần 1 | Điểm chuẩn lần 2 (nếu có) | NV1 (hs) | NV2 (hs) | NV3 (hs) | Tổng số đã tuyển | So với chỉ tiêu |       | Ghi chú |
|------------------|--------------------|------------------|---------------------------|----------|----------|----------|------------------|-----------------|-------|---------|
|                  |                    |                  |                           |          |          |          |                  | Thừa            | Thiếu |         |
| Tiếng Anh        |                    |                  |                           |          |          |          |                  |                 |       |         |
| Tiếng Nhật NN1   |                    |                  |                           |          |          |          |                  |                 |       |         |
| Tiếng Đức 27     |                    |                  |                           |          |          |          |                  |                 |       |         |
| Tiếng Pháp 3 năm |                    |                  |                           |          |          |          |                  |                 |       |         |

- b. Đối với các trường THPT công lập tự chủ tài chính, tự thực, trung tâm GDNN-GDTX, cơ sở giáo dục liên kết đào tạo văn hóa chương trình GDTX

| Chỉ tiêu được giao/số lớp | Tổng số học sinh đã tuyển | Chia ra                      |                      |            | So với chỉ tiêu |       | Ghi chú |
|---------------------------|---------------------------|------------------------------|----------------------|------------|-----------------|-------|---------|
|                           |                           | Học sinh nội tỉnh            |                      | Ngoại tỉnh | Thừa            | Thiếu |         |
|                           |                           | Tốt nghiệp năm học 2022-2023 | Tốt nghiệp năm trước |            |                 |       |         |
|                           |                           |                              |                      |            |                 |       |         |

2. Thuận lợi, khó khăn và Ý kiến đề xuất (nếu có)  
a. Thuận lợi

b. Khó khăn

c. Ý kiến đề xuất

**HIỆU TRƯỞNG/GIÁM ĐỐC**  
(Ký, đóng dấu và ghi rõ họ tên)